TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **1333**/2023/QĐST-LĐ	*Bình Thạnh, ngày 20 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Lâm Thị Hoàng Oanh

2. Bà Hồ Thị Lang

- ***Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Minh Huyền, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 23, 25, 30, 36, 41, 42, 90, 202 của Bộ luật lao động 2012;

Căn cứ vào các Điều 188, 190, 219 của Bộ luật lao động 2019;

Căn cứ vào Luật Thi hành án Dân sự 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động;

Căn cứ vào Thông tư số 23/2015/TT-BLĐTBXH ngày 23/6/2015 của Bộ trưởng Bộ lao động - thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều về tiền lương của Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 01/2019/NĐ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ vào vụ án lao động thụ lý số 1092/2022/TLST-LĐ ngày 30/5/2022 về việc "Tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động"

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận bị đơn thanh toán cho nguyên đơn số tiền là 17,000,000 (mười bảy triệu) đồng tương đương với hai tháng tiền lương cơ

bản, trả làm một lần, ngay sau khi Quyết định có hiệu lực pháp luật; trường hợp chậm trả, bị đơn phải chịu thêm khoản tiền lãi kể từ ngày tiếp theo của ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự 2015; nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện về việc (i) tuyên bố bị đơn đã đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động; (ii) trả tiền đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp từ ngày 24/7/2021 đến ngày 25/12/2021 là 85,000,000 (tám mươi lăm triệu) đồng; (iii) trả khoản tiền lương do vi phạm thời hạn báo trước 54 ngày là 30,600,00 (ba mươi triệu sáu trăm nghìn) đồng; (iv) bồi thường hai tháng tiền lương theo hợp đồng lao động là 34,000,000 (ba mươi bốn triệu) đồng; (v) lãi chậm trả lương tháng 7/2021 là 43,917 (bốn mươi ba nghìn chín trăm mười bảy) đồng. Bị đơn không có yêu cầu phản tố.

Xét các đương sự đã thỏa thuận về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết với những yêu cầu khởi kiện mà nguyên đơn đã rút.

Nguyên đơn có đơn đề nghị miễn tạm ứng án phí và không phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án (Nghị quyết 326);

Bị đơn phải chịu án phí trên số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn theo quy định tại khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết 326.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, đình chỉ các yêu cầu khởi kiện đã rút.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Chu Xuân Bình,** sinh năm 1992

Địa chỉ: 184 đường số 2, Phường 13, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Trần Phương Thảo**, sinh năm 1988

Địa chỉ: 31 đường số 9 khu biệt thự Nam Phú, khu dân cư Nam Long, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

(Theo giấy ủy quyền số 003740 lập ngày 15/10/2021 tại Văn phòng công chứng Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh)

Bị đơn: **Công ty cổ phần đầu tư kinh doanh bất động sản Star Beach**

Địa chỉ trụ sở: căn S04 SaigonPearl, 92 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền:

- Ông **Nguyễn Tuấn**, ông **Bùi Quang Lý**

(Theo giấy ủy quyền số 17/2022/UQ-SB ngày 06/9/2022 của Chủ tịch HĐQT Công ty Star Beach)

- Bà **Lê Thị Hồng Thơm**, bà **Đỗ Thị Tứ Phi,** bà **Lưu Thị Khánh Vinh**

(Theo giấy ủy quyền số 197/2023/UQ-SB ngày 19/7/2023 của Chủ tịch HĐQT Công ty Star Beach)

Cùng địa chỉ: 188 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền là 17,000,000 (mười bảy triệu) đồng tương đương với hai tháng tiền lương cơ bản theo Hợp đồng lao động số SB690-2021/HĐLĐ-SB ngày 26/12/2020. Thanh toán làm một lần, ngay sau khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bị đơn chậm trả, kể từ ngày 21/7/2023, bị đơn còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2.2 Đình chỉ các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn như sau:

- Tuyên bố bị đơn đã đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động;

- Buộc bị đơn trả tiền đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp từ ngày 24/7/2021 đến ngày 25/12/2021 là 85,000,000 (tám mươi lăm triệu) đồng;

- Buộc bị đơn trả khoản tiền lương do vi phạm thời hạn báo trước 54 ngày là 30,600,00 (ba mươi triệu sáu trăm nghìn) đồng;

- Buộc bị đơn bồi thường hai tháng tiền lương theo hợp đồng lao động là 34,000,000 (ba mươi bốn triệu) đồng;

- Buộc bị đơn trả lãi chậm trả lương tháng 7/2021 là 43,917 (bốn mươi ba nghìn chín trăm mười bảy) đồng.

2.3 Về án phí:

Nguyên đơn được miễn tạm ứng án phí và không phải chịu án phí.

Bị đơn phải án phí là 850,000 (tám trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự (2);
- TAND TP. Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Q. Bình Thạnh(2);
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh(1);
- Lưu VP, HS(4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Thanh